

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHI CỤC CHẤT LƯỢNG
CHẾ BIẾN VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG

ĐẾN Số: 62
Ngày: 07/2/2026
Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 01/LAMTHANHLONG/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH TM DỊCH VỤ LÂM THÀNH LONG**

Địa chỉ: Thửa đất số 1, tờ bản đồ số TĐĐC, cụm công nghiệp Đập Neo, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 0912826929

Mã số doanh nghiệp: 1001302326

Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: VCA.2113.4A; Ngày cấp: 11/11/2025 do Công ty cổ phần chứng nhận VCA cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. **Tên sản phẩm:** Gạo ST25

2. **Thành phần:** Gạo ST25 100%.

3. **Thời hạn sử dụng sản phẩm:** 12 tháng kể từ ngày sản xuất

Ngày sản xuất: in trên bao bì

Hạn sử dụng và ngày sản xuất: in trên bao bì.

4. **Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

- Quy cách bao gói: sản phẩm được đóng gói với khối lượng: 01kg, 2kg, 5kg, 10kg....trong túi kín chất liệu PA/PE. Hoặc được đóng gói với khối lượng, quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng.

- Chất liệu bao bì: Bao bì sử dụng để bao gói tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm được sản xuất từ nhựa PA/PE. Vật liệu bao gói đáp ứng Quy chuẩn quốc gia QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn thực phẩm đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

5. **Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất thực phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):**

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến):

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Lâm Thành Long cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn độc tố vi nấm trong thực phẩm.

- QCVN 8-2:2011/ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;

- Thông tư 50/2016/TT-BYT của Bộ y tế ban hành ngày ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc Bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ban hành ngày 14/04/2017 của Chính phủ: Về nhãn hàng hóa.

- Nghị định 111/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Nghị định số 15/2018/NĐ- CP của Chính phủ: Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

1. Các chỉ tiêu cảm quan

- Sản phẩm dạng hạt dài. Không có côn trùng sống và tạp chất lạ.

- Màu sắc: màu trắng đặc trưng của sản phẩm.

2. Các chỉ tiêu lý hóa:

- Chỉ tiêu lý, hóa đạt theo mức công bố sau:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Quy định
1	Độ ẩm	%	$\leq 14\%$

3. Giới hạn độc tố vi nấm:

Giới hạn chỉ tiêu độc tố vi nấm đạt Quy chuẩn Việt Nam 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm. Ban hành kèm theo Thông tư 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ y tế:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Quy định
----	--------------	-------------	----------

1	Aflatoxin B1	µg/kg	≤ 5
2	Aflatoxin Tổng số	µg/kg	≤ 10
3	Ochratoxin	µg/kg	≤ 5

4. Giới hạn kim loại nặng

Giới hạn chỉ tiêu kim loại nặng đạt Quy chuẩn Việt Nam 8-2:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm. Ban hành kèm theo Thông tư 15/2012/TT-BYT ngày 01 tháng 3 năm 2012 của Bộ y tế:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Quy định
1	Cadimi (Cd)	mg/kg	≤ 0,4
2	Chì (Pb)	mg/kg	≤ 0,2

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hưng Yên, ngày 19 tháng 01 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ

(ký, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Hoàng

NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN:

(Đính kèm bản Tự công bố số: 01/LAMTHANHLONG/2026)

- 1. Tên sản phẩm:** Gạo ST25
- 2. Thành phần:** Gạo ST25 100%.
- 3. Hướng dẫn sử dụng:** Gạo với nước được nấu theo tỉ lệ = 1 gạo: 2 nước
- 4. Hướng dẫn bảo quản:** bảo quản nơi khô ráo sạch sẽ thoáng mát tránh ánh nắng mặt trời. Sau khi mở túi sử dụng càng sớm càng tốt.
- 5. Thông tin cảnh báo:** Không sử dụng sản phẩm khi bị mốc, có mùi lạ.
- 6. Ngày sản xuất:** xem trên bao bì
- 7. Hạn sử dụng:** xem trên bao bì
- 8. Đơn vị sản xuất và chịu trách nhiệm:** CÔNG TY TNHH TM DỊCH VỤ LÂM THÀNH LONG
- 9. Địa chỉ:** Thửa đất số 1, tờ bản đồ số TĐĐC, cụm công nghiệp Đập Neo, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.
- 10. Xuất xứ:** Việt Nam;
- 11. Khối lượng tịnh:** kg
- 12. Số TCB:** 01/LAMTHANHLONG/2026



ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3



Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: 0 No. 7, road No. 1, Dien Hoa 1 IZ, Tran Bien ward, Dong Nai, Vietnam 0 CS lot, DI road, Cat Lai IZ, Cat Lai ward, HCMC, Vietnam 0 1196 3/2 street, Binh Thoi ward, HCMC, Vietnam

KT3-00298CTP5/3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

08/12/2025

Page 01/02

1. Tên mẫu : GẠO ST 25
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
Sample description
Mẫu đựng trong túi nhựa.
As received sample is contained in plastic bag.
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 26/11/2025
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 26/11/2025 – 08/12/2025
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH TM DỊCH VỤ LÂM THÀNH LONG
Thửa đất số 1, tờ bản đồ số TĐĐC, cụm công nghiệp Đập Neo,
Xã Tân Tiến, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
Customer
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang / See page 02/02
Test results

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

18-12-2025

TL. GIÁM ĐỐC / PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB.

Nguyễn Thành Công

PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Nguyễn Trung Dũng

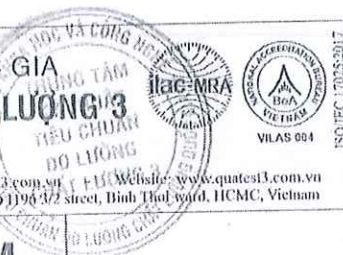
Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần hoặc kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ email: info@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses info@quatest3.com.vn for further information about test report.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (Hòa)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.



ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: O No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Tran Bien ward, Dong Nai, Vietnam Q C5 lot, D1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai ward, HCMC, Vietnam O 1196 3/2 street, Binh Thoi ward, HCMC, Vietnam



KT3-00298CTP5/3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

08/12/2025

Page 02/02

7. Kết quả thử nghiệm

Test results

Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Giới hạn phát hiện/ Limit of Detection	Kết quả thử nghiệm Test result
7.1. Hàm lượng chì, Lead content	QUATEST3 1097:2023 (Ref: AOAC 999.11)	$3,00 \times 10^{-2}$	Không phát hiện Not detected
7.2. Hàm lượng cadimi, Cadmium content	QUATEST3 1097:2023 (Ref: AOAC 999.11)	$3,00 \times 10^{-2}$	Không phát hiện Not detected
7.3. Hàm lượng aflatoxin B1, $\mu\text{g/kg}$ Aflatoxin B1 content	TCVN 7596 : 2007	0,25	Không phát hiện Not detected
7.4. Hàm lượng aflatoxin tổng (B1 + B2 + G1 + G2), $\mu\text{g/kg}$ Total aflatoxin content	TCVN 7596 : 2007	0,25	Không phát hiện Not detected
7.5. Hàm lượng ochratoxin A, $\mu\text{g/kg}$ Ochratoxin A content	QUATEST3 1139:2023 (Ref: AOAC 2000.03)	0,3	Không phát hiện Not detected
7.6. Độ ẩm, Moisture content	TCVN 11888:2017	-	11,6
7.7. Hàm lượng chlorpyrifos, mg/kg Chlorpyrifos content	EN 15662 : 2018	0,0025	Không phát hiện Not detected

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.

Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo do chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.

The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dl.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.

Please contact QUATEST 3 at the email addresses dl.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 001). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.

The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 001). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

Mã số doanh nghiệp: 1001302326

Đăng ký lần đầu: ngày 16 tháng 06 năm 2025

Đăng ký thay đổi lần thứ: 1, ngày 22 tháng 07 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TM DỊCH VỤ LÂM THÀNH LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LAM THANH LONG SERVICES TM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

Thửa đất số 1, tờ bản đồ số TĐĐC, cụm công nghiệp Đập Neo, Xã Tân Tiến, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0912826929

SốFax:

Thư điện tử:

Website:

3. Vốn điều lệ : 9.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Chín tỷ đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu

Họ, chữ đệm và tên: PHẠM VĂN HOÀNG

Ngày, tháng, năm sinh: 01/10/1966

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 034066008885



Địa chỉ liên lạc: *Thôn Đông Hòa, Xã Tân Tiến, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam*

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ, chữ đệm và tên: PHẠM VĂN HOÀNG

Ngày, tháng, năm sinh: 01/10/1966

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân : 034066008885



Nguyễn Trung Dũng

Chức danh: Giám đốc

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Đông Hòa, Xã Tân Tiến, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam*



Phạm Thị Phương

Hưng Yên, ngày 22 tháng 07 năm 2025

Số:



GIẤY XÁC NHẬN

Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH: Tỉnh Hưng Yên

Địa chỉ trụ sở: Số 8 đường Chùa Chuông, Phường Hiến Nam, Thành phố Hưng yên,
Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0221 3863929

Số Fax: 0221 3550834

Thư điện tử: nvtuanq2k5@gmail.com

Website:

Xác nhận:

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY TNHH TM DỊCH VỤ LÂM THÀNH LONG

Mã số doanh nghiệp: 1001302326

Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến cơ quan đăng ký kinh doanh.

Thông tin của doanh nghiệp đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Trồng lúa	0111
2	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
3	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
4	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
5	Trồng cây ăn quả	0121
6	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
7	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
8	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
9	Xay xát và sản xuất bột thô	1061(Chính)
10	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
11	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
12	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ Đấu giá hàng hóa) (trừ hàng hóa bị cấm đầu tư kinh doanh)	4610
13	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ động vật pháp luật cấm kinh doanh)	4620
14	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631



Danh sách chủ sở hữu hưởng lợi/ kê khai xác định chủ sở hữu hưởng lợi

STT	Họ và Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số, ngày cấp, cơ quan cấp Giấy tờ pháp lý của cá nhân	Quốc tịch	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp	
								Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ	Quyền chi phối
1	PHẠM VĂN HOÀNG	01/10/1966	Nam	034066008885	Việt Nam	Kinh	Thôn Đông Hòe, Xã Tân Tiến, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	100	

CHỨNG THỰC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Nơi nhận:

- CÔNG TY TNHH TM DỊCH VỤ LÂM THÀNH LONG. Địa chỉ: Thửa đất số 1, tờ bản đồ số TĐĐC, cụm công nghiệp Đập Neo, Xã Tân Tiến, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

-.....;

- Lưu: Vũ Hồng Sơn.....

14-01-2026

Số.....Quyển số...../SCT/BS

TRƯỞNG PHÒNG



HÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Nguyễn Trung Dũng

Phạm Thị Phương



CHỨNG NHẬN



Tổ chức Chứng nhận VCA

Chứng nhận:

CÔNG TY TNHH TM DỊCH VỤ LÂM THÀNH LONG

Địa chỉ:

Thửa đất số 1, tờ bản đồ số TĐDC, cụm công nghiệp Đập Neo, Xã Tân Tiến, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Thực hiện và duy trì Hệ thống Phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn - HACCP

Với phạm vi áp dụng:

Xay xát, đóng gói, kinh doanh các sản phẩm: thóc, gạo, cám, trấu.

(Code: CIV, DI, FI)

Đã được đánh giá và phù hợp với yêu cầu tiêu chuẩn:



HACCP (TCVN 5603:2023 - CAC HACCP TIỀN 1969, Rev.2022)

Chứng nhận số:

VCA.2113.4A

Ngày cấp:

11 - 11 - 2025

Thời hạn hiệu lực:

10 - 11 - 2028



Đặng Anh Tuấn
Tổng giám đốc

